

Số: 178/CPNT2-HCTH  
"V/v: Gửi Báo cáo thường niên năm 2012

Nhon Trạch, ngày 20. tháng 03 năm 2013

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2

Trụ sở chính : Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai

Điện thoại : 0612 225893 Fax: 0162 225897

Người thực hiện CBTT: Trịnh Quốc Thắng

Địa chỉ: Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại di động: 093 8855809; Điện thoại cơ quan: 0612 225899; Fax: 0612.225897; E-mail: trinhthang@pvnt2.com.vn;

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: (Theo yêu cầu công bố thông tin định kỳ 2013 tại công văn số 219/SGDHN-QLNY ngày 11/03/2013 của Sở GDCK Hà Nội):

- Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 xin gửi đến quý cơ quan Báo cáo thường niên năm 2012 của Công ty (đính kèm).

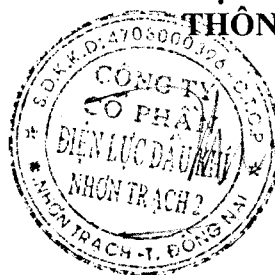
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT.HDQT; GD
- Lưu VT; PT.CBTT

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ  
THÔNG TIN**



**Trịnh Quốc Thắng**

**PETROVIETNAM**

PVPower NT2

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2**

**PETROVIETNAM POWER NHON TRACH 2 JOINT STOCK COMPANY**

**PVPOWER NT2**

២២២២២២២២

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2012**

## **PVPOWER NT2**



**NHON TRẠCH, THÁNG 03 NĂM 2013**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

## PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát:

- Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số 3600897316 đăng ký lần đầu ngày 20/06/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/09/2012
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.560 tỷ đồng
- Trụ sở chính : Xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai
- Điện thoại : 0612 225893 Fax: 0162 225897
- Website : www.pvpnt2.com
- Mã cổ phiếu : NT2
- **Niêm yết:**
  - Số lượng cổ phiếu lưu hành: 256.000.000 cổ phiếu
  - Sàn : UPCOM
  - Ngày niêm yết : 22/01/2010
  - Vốn điều lệ hiện tại : 2.560.000.000.000 đồng

### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

**2.1 Các mốc sự kiện chính:** Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (Sau đây gọi là "**Công ty**") có vốn điều lệ 2.560 tỷ VNĐ, trong đó Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam) giữ tỷ lệ chi phối 62,8%. Công ty được thành lập ngày 15/06/2007, để làm Chủ đầu tư dự án Nhà máy điện tuabin khí chu trình hỗn hợp Nhơn Trạch 2, công suất 750 MW - là công trình trọng điểm quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nằm trong Tổng sơ đồ điện VI về Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2006-2015 có xét đến năm 2025 và được phép áp dụng cơ chế đặc thù để đầu tư xây dựng các công trình điện cấp bách giai đoạn 2006-2010.

- Ngày 20/06/2007, Công ty được sở Kế hoạch Đầu tư Đồng Nai cấp Giấy phép kinh doanh số 4703000396 do, với vốn điều lệ là 2.560.000.000.000 VNĐ. Trên cơ sở tham gia góp vốn của 6 cổ đông sáng lập gồm: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam-PVPower nắm giữ cổ phần chi phối (chiếm 62,8%/vốn điều lệ), Tập đoàn Điện lực Việt Nam-EVN (2,5%/VĐL), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông-VNPT (5%), Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam-TKV (5%/VĐL), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam-BIDV (2,5%/VĐL), Công ty TNHH Phát triển Công nghệ -CFTD (10%/VĐL) và các cổ đông khác (trong đó có cổ đông nước ngoài là Electric Power Development Co., Ltd.
- Ngày 29/04/2009, ký kết hợp đồng EPC xây dựng Nhà máy điện Nhơn Trạch 2.
- Ngày 27/6/2009, đồng chí Nguyễn Minh Triết - nguyên Chủ tịch nước chính thức phát lệnh khởi công xây dựng công trình dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 2.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

- Ngày 06/04/2010 Ký Hợp đồng Mua bán khí Nhà máy điện Nhơn Trạch 2.
- Ngày 26/12/2010, Hòa đồng bộ phát điện lần đầu thành công tổ máy tuabin khí số 1 (GT11) lên lưới điện quốc gia.
- Ngày 31/12/2010 Lễ cấm biển “ công trình thanh niên” của PVN; CTHĐQT Lê Tự hiểu, Giám đốc Hoàng Xuân Quốc được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương lao động Hạng Ba.
- Ngày 21/02/2011, Tổ máy tuabin khí – máy phát số 01 (GT11) công suất 250 MW, bắt đầu chính thức đưa vào vận hành thương mại, cho sản lượng điện đạt gần 6 triệu KWh/ngày, vượt tiến độ 7 ngày.
- Ngày 07/03/2011, Tổ máy tuabin khí – máy phát số 02 (GT12) công suất 250 MW được đưa vào vận hành thương mại chính thức, vượt tiến độ 24 ngày.
- Ngày 13/08/2011 Vận hành thương mại Tuabin hơi- Máy phát ST10 – vượt tiến độ 07 ngày.
- Ngày 14/09/2011 Ký kết Hợp đồng bảo trì dài hạn nhà máy.
- Ngày 16/10/2011, toàn bộ Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 đã hoàn thành toàn bộ công tác xây dựng và chính thức đi vào vận hành thương mại theo sự điều độ của Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia, hoàn thành vượt tiến độ 45 ngày;
- Ngày 12/11/2011, Tổ chức thành công Lễ khánh thành Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 ở cấp quốc gia và đón nhận Huân chương Lao động hạng ba do Nhà nước trao tặng.
- Năm 2011, PVPowerNT2 đã nhận được 2 giải thưởng quốc tế là “Best ECA Backed Facilities” và “Best Emerging Market Solution” vào năm 2011 cho sự thành công về thu xếp tài chính cho dự án
- Ngày 02/05/2012 Ký kết Hợp đồng PPA – bán điện với giá tạm tính
- Ngày 15/06/2012 kỷ niệm 05 năm ngày thành lập Công ty: 15/06/2007 - 15/06/2012.
- Tháng 10/2012 Tại Hội chợ triển lãm thường niên Điện lực châu Á diễn ra tại Bangkok (Thái Lan), Ban tổ chức hội chợ, Tạp chí Điện lực châu Á đã trao giải thưởng vàng duy nhất “Dự án nhà máy điện được xây dựng nhanh nhất” cho Nhà máy điện chu trình hỗn hợp Nhơn Trạch 2 ( Nhà máy điện Nhơn Trạch 2). Đây là giải thưởng có uy tín nhất hàng năm về lĩnh vực điện lực dành cho các công trình, dự án, các nhà máy điện tiêu biểu trên toàn bộ châu Á.
- Ngày 01/10/2012: Đạt mức sản lượng điện 5 tỷ KWh;
- Ngày 08/12/2012: Hoàn thành kế hoạch năm 2012, về đích trước 23 ngày đảm bảo an toàn tuyệt đối;
- Đến cuối năm 2012, Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 đã phát lên lưới điện quốc gia gần 6,6 tỷ KWh điện, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

- Trong năm 2012, Nhà máy đã đạt sản lượng điện 4,65 tỷ kWh, vượt 109% kế hoạch năm, tổng doanh thu gần 5.500 tỷ đồng đạt 105% kế hoạch năm, nộp ngân sách nhà nước gần 200 tỷ đồng.

### **2.2 Các mốc sự kiện khác:**

- Ngày 23/12/2009 Ủy ban chứng khoán Nhà nước có công văn số 2959/UBCK-QLPH chấp thuận Công ty trở thành công ty đại chúng;
- Ngày 29/12/2009 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 126/2009/GCNCP-VSD chấp thuận cho Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 được đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán: NT2.
- Ngày 29/12/2009 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) có công văn số 4725/VSD-ĐK thông báo Công ty đã chính thức trở thành tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSD;
- Ngày 30/12/2009 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội có Thông báo số 818/TB-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty tại Sở GDCKHN với mã chứng khoán NT2;
- Ngày 22/01/2010, cổ phiếu của Công ty đã chính thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Upcom;

Từ năm 2007 đến nay, trải qua quá trình hình thành và phát triển của mình trong suốt chặng đường 5 năm, bên cạnh việc sớm hoàn thiện dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 thì giờ đây công ty đã hoàn chỉnh về nguồn nhân lực với hơn 150 cán bộ kỹ sư, công nhân viên trẻ trung, trình độ cao, nhiệt huyết, đủ sức đảm đương nhiệm vụ vận hành an toàn và hiệu quả cho nhà máy. Công ty cũng đã từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn lành mạnh; Kiện toàn cấu trúc bộ máy tổ chức, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty. Với hoạt động chính hiện nay là sản xuất kinh doanh điện năng, Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 hiện tại vận hành rất ổn định, an toàn, cung cấp sản lượng điện hiệu quả, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và phát triển kinh tế xã hội.

### **2.3 Sứ mệnh, tầm nhìn và giá trị cốt lõi:**

\* **Sứ mệnh:** Đảm bảo cung cấp điện năng thương phẩm ổn định, an toàn, hiệu quả và thân thiện với môi trường. Trở thành một đơn vị sản xuất điện đáng tin cậy, với bộ máy chuyên nghiệp, có trình độ và kinh nghiệm, đoàn kết nhất trí; có đóng góp đáng kể vào sự phát triển của thị trường điện Việt Nam; đồng thời tạo ra những giá trị gia tăng bền vững cho khách hàng và cổ đông.

\* **Tầm nhìn:** Công ty cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 phấn đấu ngày càng trở thành một trong những công ty đứng đầu trong ngành phát điện ở Việt Nam.

Đến nay, nhờ sự quản lý sáng suốt, phương hướng hoạch định đúng đắn của Ban lãnh đạo, Công Ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 đã đạt được những bước đi

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

vững chắc và đã từng bước khẳng định được vị thế quan trọng của công ty trong hệ thống điện Việt Nam.

\* **Giá trị cốt lõi:** Thu hút, duy trì và phát triển những nhân sự, cán bộ tốt nhất; Hành động và làm việc trên tinh thần đoàn kết, hợp tác với các đối tác cũng như với các đồng nghiệp. Tạo dựng và phát triển thương hiệu, bản sắc văn hóa doanh nghiệp, với tinh thần xây dựng công ty trở thành “mái nhà chung” cho tập thể CBCNV.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

**3.1 Ngành nghề kinh doanh chính:** Quản lý, đầu tư, sản xuất và kinh doanh điện năng.

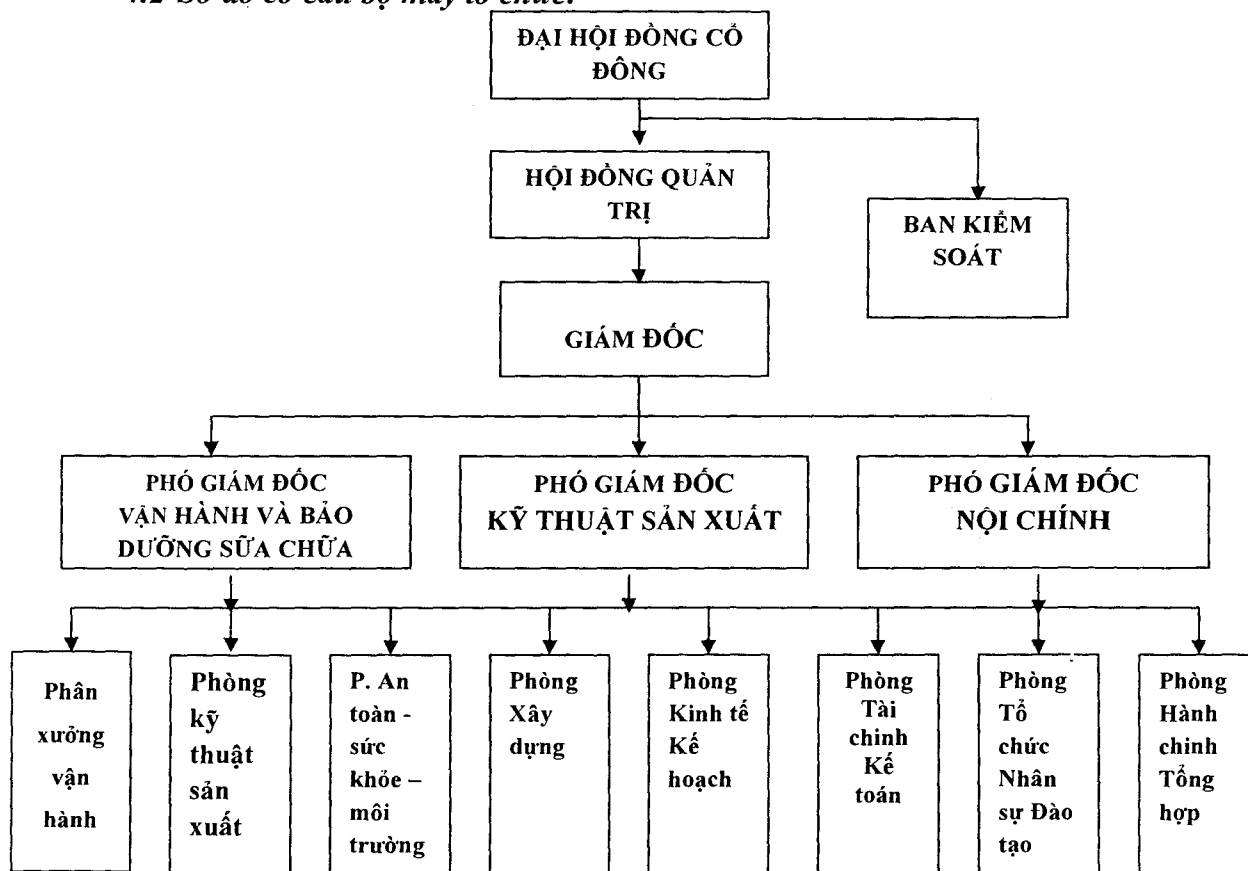
**3.2 Địa bàn kinh doanh chính:** Xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

#### 4.1 Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Hội đồng Quản trị: gồm 5 thành viên, trong đó 1 thành viên chuyên trách và 4 thành viên kiêm nhiệm.
- Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên trong đó 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm.
- Ban Giám đốc: gồm 4 người trong đó 1 Giám đốc và 3 Phó Giám đốc;

#### 4.2 Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức:



### 5. Định hướng phát triển:

#### 5.1 Mục tiêu, chiến lược chủ yếu:

- Phát triển Công ty trở thành nhà cung cấp, sản xuất điện đáng tin cậy, đáp ứng tối đa nhu cầu điện năng phục vụ phát triển kinh tế xã hội đất nước.
- Phân đầu sản xuất kinh doanh tăng trưởng bền vững nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho công ty, cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo chuyên sâu và nâng cao năng lực phục vụ công tác quản lý. Tăng cường các khóa đào tạo Quản lý kỹ thuật, thị trường phát điện cạnh tranh cho các bên trực tiếp vận hành;
- Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến khoa học kỹ thuật áp dụng vào thực tiễn sản xuất; Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ, chất lượng, có tác phong công nghiệp và kỷ luật cao;
- Tập trung chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tiết kiệm, hiệu quả, an toàn trong thị trường phát điện cạnh tranh;
- Xây dựng thành công văn hóa doanh nghiệp. Tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội.
- Phối hợp chặt chẽ, tăng cường quan hệ với EVN/A0/EPTC, PVGas, PVPS và các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo công tác vận hành nhà máy liên tục an toàn, hiệu quả;

#### 5.2 Các mục tiêu, trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng:

- Cung cấp điện với nguồn nguyên liệu sạch, góp phần bảo vệ môi trường theo định hướng phát triển của Ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới, đảm bảo thực hiện phát triển năng lượng một cách bền vững.
- Với quan điểm Lợi ích của doanh nghiệp luôn gắn với lợi ích của cộng đồng nên ngay từ những ngày đầu mới thành lập công ty, Công ty đã thể hiện trách nhiệm với xã hội bằng các hoạt động từ thiện. Cụ thể Công ty đã hỗ trợ, thực hiện chương trình an sinh xã hội cho các gia đình gặp khó khăn như gửi quà tặng cho các hộ nghèo xã Phước Khánh, Đồng Nai với giá trị 25 triệu đồng, hỗ trợ trẻ mồ côi khuyết tật với giá trị 1,5 triệu đồng, hỗ trợ người nghèo vùng cao tại Đồng Nai 5 triệu đồng, ủng hộ người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với giá trị là 8,25 triệu đồng, Tấm lưới nghĩa tình vì Trường Sa thân yêu 8,1 triệu đồng; Tổ chức làm thêm để gây quỹ ủng hộ Quỹ tương trợ Dầu khí và ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt; Đóng góp 1 tỷ đồng cho UB TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hỗ trợ xây dựng nhà Đại Đoàn kết tại tỉnh Bình Thuận...

### 6. Các rủi ro:

**6.1 Rủi ro kinh tế:** Các nhân tố có ảnh hưởng đến nền kinh tế bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái, sự biến động của chi

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

phí đầu vào như chi phí nhiên liệu, vật tư..v.v. Nếu có sự biến động mạnh của các nhân tố trên sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế quốc gia. Do đó tình hình sản xuất kinh doanh của công ty có thể bị ảnh hưởng theo.

### **6.2 Rủi ro xuất phát từ đặc điểm kinh doanh:**

Rủi ro do phụ tải hệ thống điện thấp hơn so với dự báo, giá thị trường điện thấp và phải cạnh tranh khốc liệt với các nhà máy điện khác khiến cho việc chào giá bán điện với mục tiêu vừa đảm bảo lợi nhuận vừa vận hành ổn định gặp rất nhiều khó khăn.

Công ty chịu ảnh hưởng và biến động của thị trường thăm dò, khai thác dầu khí và trên thế giới, tác động mạnh bởi nguồn khí, giá khí đầu vào của các đơn vị cung cấp. Ngoài ra hiện nay, Công ty vẫn không được hưởng cùng mặt bằng giá khí với giá khí cấp cho các nhà máy điện của EVN trong khu vực miền Đông Nam bộ sử dụng cùng nguồn khí Nam Côn Sơn, dẫn đến bất bình đẳng khi tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

**6.3 Rủi ro về chính sách, luật pháp:** Hệ thống luật pháp nước ta hiện tại còn tồn tại nhiều quy định phức tạp và chồng chéo trong lĩnh vực hành chính. Công ty vẫn chưa thể đàm phán ký kết được Hợp đồng mua bán điện với giá chính thức do còn nhiều vướng mắc khách quan. Mặc dù xu hướng xã hội hóa ngành điện là tất yếu nhưng hiện tại Việt Nam chưa có thị trường cạnh tranh đầy đủ do các Quy định về thị trường còn chưa đồng bộ, chưa được cập nhật đầy đủ và hay thay đổi. Hiện nay việc tăng giá điện mới chỉ liên quan đến giá bán lẻ của EVN, còn giá bán buôn đang bị hạn chế, do các yếu tố đầu vào để tính giá phát điện của các nhà máy điện đặc biệt là chi phí O&M của các Nhà máy điện tua bin khí, vấn đề tỷ giá, lãi suất, tỷ suất lợi nhuận IRR...chưa được tính đúng, tính đủ, dẫn đến tiến độ đàm phán Hợp đồng mua bán điện với giá chính thức bị chậm trễ, kéo dài gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc lớn mà chưa thể giải quyết ngay.

**6.4 Rủi ro khác:** Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động không nhỏ đến tình hình SXKD của công ty, đó là những rủi ro về động đất, hỏa hoạn, hạn hán, bão lụt, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo hay là sự cố của hệ thống các nhà máy điện khác dẫn đến hệ lụy liên đới đến tình hình SXKD của công ty.

---

## PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

---

### **1. Tình hình hoạt động SX-KD:**

Năm 2012 là năm đầu tiên Công ty chính thức chuyển từ chức năng quản lý đầu tư xây dựng là chính sang vận hành sản xuất kinh doanh điện năng. Năm 2012 được xem là năm mà tình hình kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng mạnh đến khu vực sản xuất của Việt Nam dẫn đến nhu cầu tiêu thụ điện giảm thấp. Mặt khác điều kiện thủy văn thuận lợi cho việc huy động các nhà máy thủy điện cũng gây ảnh hưởng đến các nhà máy nhiệt điện trong đó có nhà máy điện Nhơn Trạch 2. Bên cạnh đó, trong năm 2012 Công ty phải trả nợ gốc và lãi vay cho các tổ chức nước ngoài với số tiền lên đến 1.200 tỷ đồng; chi phí mua sắm vật tư dự phòng cao; Giá bán điện tạm tính chưa đủ bù đắp hết các chi



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

phí (chưa ký kết được Hợp đồng PPA chính thức); Thị trường phát điện cạnh tranh bước đầu đi vào hoạt động nên còn nhiều bất cập và hay thay đổi. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của PVN/PVPower, sự lãnh đạo sát sao của Đảng ủy, HĐQT, sự điều hành quyết liệt và có hiệu quả của Ban giám đốc, cùng với sự nỗ lực không mệt mỏi của toàn thể CBCNV, Công ty đã từng bước hoàn thiện bộ máy điều hành phù hợp với công tác SXKD, hoàn thành kế hoạch năm 2012 vượt mức trước 23 ngày.

### 1.1 Kết quả thực hiện SXKD 2012 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	TH năm 2012	Đánh giá
1	Sản lượng điện	Tr. KWh	4.250	4.649,52	109,4%
2	Khối lượng khí	Tr.Sm3	766	833	108,74%
3	Tổng Doanh thu	Tr.VNĐ	5.295.099	5.574.480	105,27 %
4	Tổng chi phí	Tr.VNĐ	5.291.831	5.566.798	105,19 %
	<i>Trong đó: Lỗ chênh lệch tỉ giá hối đoái chưa thực hiện</i>	Tr.VNĐ		56.423	
5	<u>Lợi nhuận trước thuế chưa tính đến ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện</u>	Tr.VNĐ	3.268	64.105	
6	Lợi nhuận trước thuế đã trừ chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện	Tr.VNĐ	3.268	7.682	235 %
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.VNĐ	3.268	7.682	235%

### 1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Năm 2012, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch, về đích trước 23 ngày đảm bảo an toàn tuyệt đối. Đến ngày 31/12/2012 sản lượng điện thực hiện là 4.649,52 Tr.Kwh đạt 109,4% so với kế hoạch năm 2012,
- Tổng doanh thu 5.574.480 Tr.đồng đạt 105,27% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước, sau thuế đạt 7.682 Tr.đồng đạt 235 % so với kế hoạch năm 2012.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 *Danh sách Ban điều hành:* Xem phụ lục đính kèm

2.2 *Thay đổi trong Ban điều hành:* Trong năm 2012 không có thay đổi trong Ban điều hành.

2.3 *Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:*

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

**a. Lực lượng lao động:** Trong năm 2012, Tổng số nhân sự của Công ty là 169 người (không bao gồm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm). Nhìn chung, Công ty hiện đang sử dụng lao động với trình độ tương đối cao, hơn 66% lao động có trình độ đại học và trên đại học, khoảng gần 15% lao động có trình độ cao đẳng, CN kỹ thuật. Cụ thể như sau:

Phân loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Trình độ Tiến sỹ	1	0.6%
2. Trình độ Thạc sỹ	5	3.0%
3. Trình độ Đại học	106	62.7%
4. Trình độ Cao đẳng	12	7.1%
5. Trình độ Trung cấp	9	5.3%
6. Công nhân kỹ thuật	12	7.1%
7. Lái xe	15	8.9%
8. Lao động phổ thông	9	5.3%
<b>Tổng cộng</b>	<b>169</b>	<b>100.0%</b>

**b. Chính sách đối với người lao động:**

*\* Chính sách đào tạo:*

- Công ty luôn quan tâm, chú trọng và phát triển nguồn nhân lực trong toàn thể CBCNV Công ty. Hàng năm, Công ty đều xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch đào tạo cho đội ngũ nhân viên bao gồm các kế hoạch đào tạo trong nước và ngoài nước, ngắn hạn và dài hạn, tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, cử cán bộ đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, lý luận chính trị, quản lý...
- Thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự vận hành cho nhà máy điện Nhơn Trạch 2, ban hành các quy chế tuyển dụng, quy trình tuyển dụng và đào tạo vận hành...
- Kết hợp với các trung tâm, cơ quan chức năng tại địa bàn hoạt động của Công ty tổ chức các lớp tập huấn về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy...

*\* Chính sách tiền lương, thưởng:*

- Công ty ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng được áp dụng cho toàn Công ty và hàng năm đều có sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tế.
- Công ty trả lương cho CBCNV tùy thuộc vào năng lực thực tế và hiệu quả công việc. Hàng năm định kỳ Hội đồng lương Công ty họp 2 lần/năm vào tháng 6 và tháng 12. Kỳ họp tháng 12 để xem xét đánh giá các trường hợp đủ điều kiện để xét nâng lương theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP và lương chức danh trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 6 của năm tiếp theo, kỳ họp tháng 6 hàng năm để xem xét

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

đánh giá các trường hợp đủ điều kiện để nâng lương cho các tháng từ tháng thứ 7 đến hết tháng 12 của năm.

- Mỗi năm người lao động được hưởng tối thiểu 13 tháng lương
- Ngoài ra, người lao động còn được hưởng lương, thưởng theo năng suất và hiệu quả công việc dựa trên kết quả bình xét thi đua hàng quý.
- Chế độ thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, lao động tiên tiến, có sáng kiến trong lao động... được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty.
- Chế độ thưởng cho người lao động nhân các ngày lễ lớn : Quốc Khánh, Quốc tế Lao động, Tết, ngày thành lập Công ty, tiền mừng sinh nhật, đám cưới, khen thưởng cho các con em của người lao động có thành tích học tập tốt, nhân dịp Quốc tế thiếu nhi, Trung Thu, ... được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty.
- Chính sách tiền lương của Công ty được xây dựng trên cơ sở tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.
- Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

*\* Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:*

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo Bộ Luật lao động, nội quy lao động và thoả ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của Công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu hỷ cho CBCNV lao động trong Công ty. Ngoài ra, tùy từng trường hợp và vị trí làm việc cụ thể mà người lao động được hưởng các khoản phụ cấp khác như : phụ cấp chức vụ, phụ cấp độc hại, phụ cấp lưu động, trợ cấp thai sản .... quy định tại Thỏa ước lao động tập thể được ký kết giữa Ban lãnh đạo Công ty và Ban chấp hành Công đoàn hàng năm.
- Công ty hàng năm đều mua bảo hiểm tai nạn cho 100% CBCNV Công ty với mức phí bảo hiểm cao.
- Người lao động hàng năm đều được tổ chức khám sức khỏe định kỳ và đi tham quan du lịch, cấp trang phục văn phòng. Ngoài ra Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động, chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động, bảo hộ lao động, công tác phòng cháy chữa cháy.
- Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Ngày 16/10/2011, dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 với tổng mức đầu tư được duyệt là: **11.448.352.000.000 VNĐ** đã hoàn thành toàn bộ công tác xây dựng và chính thức đi vào vận hành thương mại theo sự điều độ của Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia, hoàn thành vượt tiến độ 45 ngày. Hiện nay Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành đã được kiểm toán độc lập xem xét, phê chuẩn và đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Bên cạnh đó, Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng khu nhà ở CBCNV tại Long Thọ, Đồng Nai với 100 căn hộ khang trang, hạ tầng đồng bộ với khu phức hợp thể thao hiện đại, tạo điều kiện cho các CBCNV và gia đình ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

### 4. Tình hình tài chính:

#### 4.1 Báo cáo tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ Đồng	14.472,794	13.486,049	-6.82%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	951,974	5.450,715	472.57%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	23,354	13,496	-42.21%
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	- 5,251	- 5,814	10.72%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,103	7,682	-57.57%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,416	7,682	-50.17%

#### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Ghi chú
1	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	+ Khả năng thanh toán hiện hành	0.82	0.79	
	+ Khả năng thanh toán nhanh	0.75	0.72	
2	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
	+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	79.37%	80.81%	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	384.68%	421.12%	
3	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	26.33	9.42	

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.40	0.07	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.06%	0.11%	
	+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.14%	1.62%	
	+ Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0.28%	0.56%	
	+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.25%	2.45%	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

#### 5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 256.000.000 CP
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 256.000.000 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 CP

#### 5.2 Cơ cấu cổ đông: Tính tới thời điểm 18/07/2012 (ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất tính tới thời điểm lập báo cáo)

ST T	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>1.140</b>	<b>243.200.000</b>	<b>2.432.000.000.000</b>	<b>95%</b>
-	Tổ chức	14	236.649.050	2.366.490.500.000	92,44%
-	Cá nhân	1.126	6.550.950	65.509.500.000	2,56%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>1</b>	<b>12.800.000</b>	<b>128.000.000.000</b>	<b>5%</b>
-	Tổ chức	1	12.800.000	128.000.000.000	5%
-	Cá nhân				
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.141</b>	<b>256.000.000</b>	<b>2.560.000.000.000</b>	<b>100%</b>

#### Danh sách cổ đông lớn:

ST T	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Công Ty Electric Power Development Co.ltd	12,800,000	128.000.000.000	5%
2	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	12,800,000	128.000.000.000	5%

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

3	Tổng công ty Điện lực – Vinacomin	12,800,000	128.000.000.000	5%
4	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ	15,600,000	156.000.000.000	6,09%
5	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	160,766,150	1,607,661,500,000	62,8%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>256.000.000</b>	<b>2.147.661.500.000</b>	<b>83,89%</b>

### 5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2012, Công ty không thực hiện tăng vốn cổ phần.

### 5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

### 5.5 Các chứng khoán khác: Không

## PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SX-KD:

#### 1.1 Các chỉ tiêu cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	TH năm 2012	Đánh giá KH/TH 2012
1	Sản lượng điện	Tr. KWh	1.764	4.250	4.649,52	109,4%
2	Tổng Doanh thu	Tr.VNĐ	1.132.042	5.295.099	5.574.480	105,27 %
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.VNĐ	18,102,5	3.268	7.682	235%
4	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tr.VNĐ	2.686			
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.VNĐ	15.416,5	3.268	7.682	235%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL		0,6%		0,3%	

- Năm 2012, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch, sản lượng điện thực hiện là 4.649,52 Tr.Kwh đạt 109,4% so với kế hoạch năm 2012, đạt 263,5% so với năm 2011.
- Tổng doanh thu 5.574.480 Tr.đồng đạt 105,27% so với kế hoạch năm 2012, đạt 492,4% so với năm 2011.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 7.682 Tr.đồng đạt 235 % so với kế hoạch năm 2012, bằng 42,4% so với năm 2011.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

- Lợi nhuận sau thuế đạt 7.682 Tr.đồng đạt 235 % so với kế hoạch năm 2012, bằng 42,8% so với năm 2011.

Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch do công ty điều chỉnh kế hoạch sản lượng năm 2012, các chỉ tiêu doanh thu/chi phí sản xuất điện biến đổi theo sản lượng điện phù hợp với quy định và ĐMKTKT. Do vậy, chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, chi phí năm 2012 biến đổi theo như biểu trên.

Mặc dù vậy lợi nhuận sau thuế năm 2012 vẫn còn thấp do trong năm 2012 Công ty phải trả nợ gốc và lãi vay cho các tổ chức nước ngoài với số tiền lên đến 1.200 tỷ đồng; Chi phí mua sắm vật tư dự phòng cao; Giá bán điện theo Hợp đồng PPA chỉ tạm tính còn thấp, chưa đủ bù đắp hết các chi phí đơn giá điện trong năm 2012. (chưa ký kết được Hợp đồng PPA chính thức); Theo Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch, để đảm bảo mức sinh lời kỳ vọng, giá điện cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 phải ít nhất là 5,2 cents/kWh. Ngoài ra, theo tổng mức đầu tư dự án đầu tư Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2 được phê duyệt tại Quyết định số 02/CPNT2-HĐQT ngày 16/01/2008 và được Bộ Công thương thẩm định thì tính đến năm thứ 9 - năm 2018 (không tính đến doanh thu CDM khoảng 2,4 Tr.USD/năm) thì nhà máy mới bắt đầu có lãi.

### ***1.2 Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản:***

Ngày 16/10/2011, dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 với tổng mức đầu tư được duyệt là: **11.448.352.000.000 VNĐ** đã hoàn thành toàn bộ công tác xây dựng và chính thức đi vào vận hành thương mại theo sự điều độ của Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia, hoàn thành vượt tiến độ 45 ngày. Hiện nay Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành đã được kiểm toán độc lập xem xét, phê chuẩn và đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đây là khâu cuối cùng để hoàn tất quá trình đầu tư Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2. Công tác quản lý dự án được đánh giá là hiệu quả khi thực hiện dự án vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả. Công tác quyết toán cũng được Công ty quyết liệt triển khai một cách kịp thời, chính xác đúng theo quy định.

Bên cạnh đó, Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng khu nhà ở CBCNV tại Long Thọ, Đồng Nai với 100 căn hộ khang trang, hạ tầng đồng bộ với khu phức hợp thể thao hiện đại, tạo điều kiện cho các CBCNV và gia đình ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

### ***1.3 Những tiến bộ công ty đạt được:***

- Cơ cấu quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý đã từng bước được hoàn thiện theo hướng hiệu quả hơn
- Công tác nhân sự đáp ứng mục tiêu tăng trưởng của từng giai đoạn

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

- Công tác quản lý dự án được đánh giá rất cao khi thực hiện dự án vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả. Công tác quản lý SXKD điện năm 2012 là thắng lợi quan trọng làm tiền đề cho những năm tiếp theo.

### 2. Tình hình tài chính:

#### 2.1 Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2012 là **13.486.049.256.120 VNĐ** giảm so với thời điểm ngày 31/12/2011 (**14.472.794.381.781 VNĐ**), chủ yếu là do các nguyên nhân sau:

- Do Nhà máy điện Chu trình hỗn hợp Nhơn Trạch 2 đã chính thức đi vào vận hành thương mại từ ngày 16 tháng 10 năm 2011 và được trích khấu hao theo đúng quy định tại Thông tư 203/2009/TT – BTC. Giá trị khấu hao tại thời điểm 31/12/2012 đã tăng 977,6 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2011. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc giảm giá trị còn lại của tài sản cố định cũng như Tổng tài sản.
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng với số tiền **38.782.753.000 VNĐ** được điều chỉnh giảm nguyên giá tài sản cố định đã ghi nhận trong năm 2011 vì phần chi phí này sẽ được cần trừ vào tiền thuê đất phải trả nhà nước trong tương lai theo quy định của Luật đất đai.
- Ngoài ra việc có một số khoản chi phí trả trước dài hạn phát sinh trong quá trình xây dựng nhà máy được phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí tài chính khi nhà máy đi vào vận hành thương mại cũng làm cho Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2012 giảm đi một lượng đáng kể so với thời điểm 31/12/2011.

Các khoản nợ phải thu hầu hết nằm trong hạn thanh toán và trong tầm kiểm soát của Công ty. Trong năm 2012, Công ty không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

#### 2.2 Tình hình nợ phải trả

Khoản nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2012 là **10.703.598.842.617 VNĐ** giảm so với thời điểm ngày 31/12/2011 (**11.695.558.975.718 VNĐ**), chủ yếu là do dư nợ **vay dài hạn** giảm (khoảng 1000 tỷ VNĐ). Đối với **nợ ngắn hạn** theo đánh giá của Công ty, tài sản ngắn hạn của Công ty dư khả năng tài trợ các khoản nợ ngắn hạn. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2012 là khá tốt.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Về cơ cấu tổ chức nhân sự, đào tạo công ty đã hoàn thiện rất tốt cho giai đoạn SXKD, tổng số nhân sự tính đến 31/12/2012 là 169 người. Chú trọng mở rộng thêm các khóa đào tạo như: Kỹ năng lãnh đạo, Văn hóa doanh nghiệp, Ngoại ngữ, An toàn sức khỏe....
- Xây dựng và áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật phục vụ việc quản lý vận hành nhà máy.
- Ngày 08/07/2012, Công ty bắt đầu tham gia Thị trường phát điện cạnh tranh và luôn chấp hành nghiêm túc các quy định, thông tư liên quan đến Thị trường điện,



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

luôn có chiến lược chào giá rõ ràng và nhất quán (ưu tiên duy trì vận hành ổn định các tổ máy) nên số lần khởi động của Công ty là không nhiều và Doanh thu sau khi tham gia thị trường cao hơn cách tính Doanh thu theo Hợp đồng PPA cũ (trên cùng sản lượng điện). Như vậy, bước đầu Công ty tham gia có hiệu quả Thị trường điện, đây là một thành tích rất lớn của NMD NT2 trong điều kiện khó khăn khi mới tham gia thị trường.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trên cơ sở kết quả SXKD đáng khích lệ của năm 2012, năng lực SXKD, nhu cầu huy động sản lượng điện, nguồn khí, giá điện, lạm phát, lãi suất.. công ty xây dựng kế hoạch phát triển trong tương lai như sau:

##### 4.1 Các chỉ tiêu cơ bản năm 2013:

###### a. Kế hoạch các chỉ tiêu sản lượng:

- Sản lượng điện thương mại năm 2013: 4.156 Tr.Kwh.
- Khối lượng khí tiêu thụ năm 2013: 752 Tr.Sm<sup>3</sup>

###### b. Kế hoạch tài chính:

- Kế hoạch doanh thu:
  - + Tổng doanh thu năm 2013: 5.223.441 Tr.đồng (Tính theo Thị trường phát điện cạnh tranh)
- Kế hoạch Tổng chi phí năm 2013: 5.216.189 Tr.đồng
- Kế hoạch Lợi nhuận
  - + Lợi nhuận trước thuế năm 2013: 6.631 Tr.đồng
  - + Lợi nhuận sau thuế năm 2013: 6.631 Tr.đồng

###### ❖ Đánh giá:

- Về sản lượng: Nguyên nhân dẫn đến sản lượng điện năm 2013 thấp hơn so với năm 2012 như sau:
  - + Quyết định số 7969/QĐ-BCT ngày 26/12/2012 của Bộ công Thương về việc phê duyệt kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2013 giao cho Công ty là 4.214 triệu kWh (đầu cực) thấp hơn năm 2012;
  - + Dự kiến sản lượng điện Hợp đồng (Qc) của Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 năm 2013 là 4.156 Tr.Kwh thấp hơn so với Qc năm 2012 (A0 công bố lên trang web thị trường điện là 4.787 Tr.Kwh). Do khi tham gia vào thị trường phát điện cạnh tranh chi phí của nhà máy cao trong khi nhận định giá thị trường năm 2013 tương đương giá thị trường năm 2012 là thấp nên do đó nhà máy chủ động chào giá và vận hành theo sản lượng Qc để đảm bảo cân đối chi phí;
- Về lợi nhuận: Theo dự án đầu tư Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2 được phê duyệt tại Quyết định số 02/CPNT2-HĐQT ngày 16/01/2008 và được Bộ Công thương thẩm định thì tính đến năm thứ 9 - năm 2018 (không tính đến doanh thu CDM khoảng 2,4 Tr.USD/năm) thì nhà máy mới bắt đầu có lãi. Mặt khác, do đây là năm thứ hai

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Nhà máy đi vào vận hành chính thức, chi phí lãi vay còn rất lớn, chi phí mua sắm vật tư dự phòng cho vận hành và bảo dưỡng cao nên dòng tiền tích lũy còn hạn chế. Ngoài ra, do việc đàm phán giá điện chính thức với EVN và việc thực hiện chế độ một giá khí cho các Nhà máy điện Tuabin khí khi tham gia vào thị trường điện cạnh tranh vẫn chưa được triển khai. Vì vậy với giá bán điện tạm tính, doanh thu bán điện không đủ bù đắp các chi phí vận hành và chi phí khấu hao dẫn đến kết quả hoạt động SXKD trong những năm đầu của Công ty mặc nhiên sẽ bị lỗ. Tuy nhiên, tiếp nối truyền thống đã đạt được trong các năm vừa qua đều có lợi nhuận, Công ty mạnh dạn cố gắng phấn đấu đặt chỉ tiêu lợi nhuận là 6,6 tỷ đồng.

- Kế hoạch các khoản nộp NSNN: 168.011 Tr.đồng
- Kế hoạch nhân sự của Công ty năm 2013 là: 181 người

**c. Kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa**

Công ty tiến hành tiêu tu dự kiến vào tháng 04/2013 và chuẩn bị kế hoạch trung tu dự kiến vào năm 2014.

**d. Kế hoạch trả nợ gốc và lãi vay**

- Dự kiến kế hoạch năm 2013 trả nợ gốc và lãi vay là 1.442.959, trong đó:
  - + Lãi vay: 424.802 Tr.đồng
  - + Nợ gốc phải trả: 1.018.157 Tr.đồng

**e. Dự kiến phân phối lợi nhuận:**

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 384.111.907 VNĐ
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 5.987.947.382 VNĐ
- Lợi nhuận để lại chưa phân phối: 1.310.178.851 VNĐ

**5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có, do kiểm toán không có ý kiến yêu cầu giải trình.

### PHẦN IV: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---

**1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:**

Năm 2012 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 chuyển từ giai đoạn quản lý dự án sang hoạt động sản xuất kinh doanh điện. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban giám đốc công ty cùng với quyết tâm cao, tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV trong công ty, các chỉ tiêu kế hoạch đều hoàn thành vượt mức KH SXKD năm 2012 được giao:

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

### 2.1 Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch):

S T T	Công việc	KH/nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua	Kết quả thực hiện trong năm 2012	Tiến độ / tỷ lệ % đạt được so với KH
<b>1</b>	<b>Tổ chức hoạt động</b>			
*	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012	Tháng 04/2012	Ngày 27/04/2012	
*	Định mức kinh tế - kỹ thuật	Ban hành Định mức KT-KT để quản lý vật tư thiết bị và kiểm soát chi phí trong vận hành nhà máy nhằm tăng cường hiệu quả trong SXKD	HĐQT đã có QĐ phê duyệt Định mức kinh tế-kỹ thuật áp dụng trong năm 2012 cho NMDNT2.	
*	Quyết toán vốn đầu tư dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 2	Hoàn thành quyết toán vốn đầu tư dự án, tổ chức thẩm định, thông qua HĐQT để trình ĐHĐCĐ phê duyệt vào kỳ ĐHCĐ thường niên năm 2013	Công ty đã hoàn thành báo cáo quyết toán vốn và sẽ trình ĐHCĐ phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên 2013	
*	Công tác thu hồi công nợ và thanh toán nợ vay	Chỉ đạo Công ty thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ và thanh toán nợ vay đến hạn kịp thời	Công ty đã hoàn thành thanh toán 2 đợt trả khoản nợ vay quốc tế đúng hạn quy định	
*	Quy chế Tài chính sửa đổi và các quy định, quy chế nội bộ	Sửa đổi, hiệu chỉnh Quy chế Tài chính; các quy định, quy chế nội bộ phù hợp với điều kiện và thời kỳ SXKD mới	Công ty đã hoàn tất việc điều chỉnh, sửa đổi Quy chế Tài chính và đang hoàn thiện các thủ tục trình phê duyệt	
*	Quy chế trả lương cho CBCNV	Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương cho CBCNV phù hợp với thời kỳ SXKD mới	HĐQT đã có QĐ phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương cho CBCNV	
*	Hợp đồng Mua bán điện Nhà máy điện Nhơn Trạch 2	Hoàn tất đàm phán và ký kết hợp đồng Mua bán điện	NT2 và EVN/EPTC đã ký kết hợp đồng Mua bán điện cho giai đoạn vận hành thương mại CTHH NMDNT2 với giá tạm tính	
*	Xây dựng Khu quản lý vận hành.	Hoàn thành xây dựng Khu QLVH. Ổn định chỗ ở cho đội ngũ vận hành	Đã hoàn thành xây dựng Khu QLVH. Đưa vào sử dụng từ 1/8 Ổn định chỗ ở CBCNV	
*	Bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện Nhơn	Tiêu tu nhà máy sau 8.300 EOH	Thực hiện tiêu tu từ ngày 09/05-18/05/2012, hiệu	Vượt tiến

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

S T T	Công việc	KH/nhiệm vụ năm 2012 của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua	Kết quả thực hiện trong năm 2012	Tiến độ / tỷ lệ % đạt được so với KH
	Trạch 2		quả và an toàn chất lượng	độ trước 30 giờ so với KH
<b>2</b>	<b>Sản xuất điện</b>			
	Kế hoạch sản xuất điện cung cấp lên lưới điện quốc gia	4,250 tỷ kWh	4,649 tỷ kWh	109,4%
<b>3</b>	<b>Kế hoạch nhân sự</b>			
	Định biên nhân sự	181 người	165 người	91,16%
<b>4</b>	<b>Doanh thu – chi phí – lợi nhuận (VND)</b>			
*	Tổng Doanh thu	5.295.099.000.000	5.574.480.000.000	105,27%
*	Tổng Chi phí	5.291.831.000.000	5.566.798.000.000	105,19%
*	Lợi nhuận trước thuế	3.268.000.000	7.682.000.000	235 %

**\* Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2012:**

<b>+ Tổng tài sản</b>	<b>: 13.486.049.256.120 VNĐ</b>
* Tài sản ngắn hạn	: 2.079.395.454.660 VNĐ
* Tài sản dài hạn	: 11.406.653.801.460 VNĐ
<b>+ Tổng nguồn vốn</b>	<b>: 13.486.049.256.120 VNĐ</b>
* Nợ phải trả	: 10.703.598.842.617 VNĐ
* Nguồn vốn chủ sở hữu	: 2.782.450.413.503 VNĐ

**2.2 Kết quả thực hiện tiết kiệm , tiết giảm chi phí năm 2012:**

Thực hiện Chương trình hành động của PVPower (Cổ đông chi phối) theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 của Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012, Công ty đã đăng ký số liệu tiết giảm chi phí năm 2012.

Công ty đã xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại Công ty. Kết quả là năm 2012, Công ty đã tiết kiệm và tiết giảm chi phí với số tiền là 30.715.000.000 đồng.

**2.3 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản 2012:**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Hiện nay, Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 đã có Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành của đơn vị kiểm toán phê duyệt và đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đây là khâu cuối cùng để hoàn tất quá trình đầu tư Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2. Công tác quản lý dự án được đánh giá là hiệu quả khi thực hiện dự án vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả.

Trong năm 2012 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng khu nhà ở CBCNV tại Long Thọ, Đồng Nai với 100 căn hộ khang trang, hạ tầng đồng bộ với khu phức hợp thể thao hiện đại, tạo điều kiện cho các CBCNV và gia đình ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

### **2.4 Công tác lao động, tiền lương, chế độ, chính sách:**

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực một cách kịp thời để đảm bảo quá trình chuyển từ chức năng quản lý xây dựng sang vận hành khai thác nhà máy một cách ổn định. Cụ thể: Công ty đã hoàn thiện bộ máy tổ chức cho giai đoạn SXKD. Tổng số nhân sự tính đến 31/12/2012 là 169 người; Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo đầy đủ, đúng quy định do PVN/PV Power/PVPower NT2 và các bên liên quan tổ chức. Trong năm 2012, Công ty đã tổ chức đào tạo cho 441 lượt người tương đương với 828 triệu đồng, đạt 77% so với kế hoạch năm 2012 (1.080 triệu đồng).

Công tác lao động tiền lương được bám sát kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty. Thực hiện đầy đủ mọi chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước và Điều lệ hoạt động của Công ty đối với người lao động.

### **2.5 Công tác hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể và thực hiện AS-XH:**

- Công tác Đảng: Đảng bộ thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của các cấp Ủy Đảng đến từng Chi ủy, cán bộ Đảng viên đồng thời chỉ đạo chính quyền căn cứ vào chương trình hành động của PVPower và tình hình thực tế của Công ty để xây dựng, cụ thể hóa và phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, triển khai thực hiện tốt các chương trình hành động của PVN và PVPower.
- Công tác an sinh xã hội:
  - + Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ quà cho các gia đình gặp khó khăn (xã Phước Khánh và Phước An) và các hoạt động khác như thăm hỏi tặng quà CBCNV – LĐ khi ốm đau, hoạn nạn hoặc gặp khó khăn...;
  - + Thực hiện gây quỹ thực hiện chương trình an sinh xã hội năm 2012, toàn thể CBCNV đã làm thêm 02 ngày thứ bảy (ngày 21/04/2012 và ngày 25/10/2012) để ủng hộ quỹ tương trợ Dầu khí và ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt;
  - + Thực hiện chia sẻ khó khăn, hỗ trợ phát triển, xoá đói, giảm nghèo trong năm 2012 như sau: Đóng góp 1 tỷ đồng cho Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

quốc Việt Nam hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà Đại đoàn kết tại tỉnh Bình Thuận; Gửi quà tặng cho các hộ nghèo xã Phước Khánh/Phước An với giá trị là 25 triệu đồng; Hỗ trợ trẻ mồ côi khuyết tật với giá trị 1,5 triệu đồng; Hỗ trợ người nghèo vùng cao tại tỉnh Đồng Nai là với giá trị 5 triệu đồng; Ủng hộ người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt với giá trị là 8,25 triệu đồng; Tấm lưới nghĩa tình vì Trường sa thân yêu với giá trị là 8,1 triệu đồng;

– Công tác đoàn thể:

- + Ngày 15/06/2012, Công ty đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 05 năm thành lập (15/06/2007 - 15/06/2012) đánh dấu chặng đường hình thành và phát triển đầy gian nan thử thách. Công ty đã đạt thành tựu to lớn khi đầu tư, quản lý vận hành khai thác an toàn và hiệu quả Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2 có công suất 750MW, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và phát triển kinh tế xã hội;
- + Ngày 14/07/2012 đến ngày 22/07/2012: Đoàn Thanh niên Công ty tham gia phát quang giải phóng mặt bằng xung quanh Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 với tinh thần xung kích, tình nguyện “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”;
- + Ngày 07/08/2012: Công đoàn Công ty đã tổ chức thành công Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2015;
- + Ngày 03/12/2012, Công đoàn Công ty đã tổ chức lễ khai mạc Hội thao truyền thống người lao động PVPower NT2 mừng năm mới “Xuân Quý Tỵ 2013”;

### 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Năm 2012 là năm đầu tiên Công ty chính thức đi vào hoạt động SXKD, còn gặp nhiều khó khăn như suy thoái của nền kinh tế, phụ tải hệ thống điện thấp hơn so với dự báo, giá thị trường điện thấp. Bên cạnh đó Thị trường phát điện cạnh tranh chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/07/2012 trong khi các quy định về thị trường chưa đồng bộ, đầy đủ và hay thay đổi nên Công ty cũng gặp không ít khó khăn trong việc chỉ đạo, điều hành công tác sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, Dự án đầu tư Nhà máy Điện Nhơn Trạch 2 được phê duyệt tại Quyết định số 02/CPNT2-HĐQT ngày 16/01/2008 và được Bộ Công thương thẩm định thì tính đến năm thứ 9 - năm 2018 (không tính đến doanh thu CDM khoảng 2,4 Tr.USD/năm) thì nhà máy mới bắt đầu có lãi.

Nhưng do sự nỗ lực, quyết tâm cao của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Công ty, sự chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của Tổng Công ty, Tập đoàn và các cổ đông, Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch năm 2012.

Ban giám đốc năng động, sáng tạo, tích cực và đoàn kết hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ, tuân thủ các quy định Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Xây dựng công ty ngày càng phát triển, đời sống của CBCNV ngày được nâng cao, tinh thần CBCNV luôn yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Đánh giá chung năm 2012 công ty đã hoàn thành rất tốt kế hoạch được giao.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Với mục tiêu chính là vận hành Nhà máy điện an toàn, ổn định, tối ưu hoá chi phí SXKD nhằm đạt lợi nhuận tốt nhất. Trong năm 2013 Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

#### 3.1 Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

(Thời gian dự kiến đại hội: tháng 04/2013, nội dung chương trình Đại hội đính kèm).

#### 3.2 Kế hoạch nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

- Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong năm 2013 cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 và Giám sát việc thực hiện sản xuất điện theo Định mức kinh tế - kỹ thuật đã được ban hành để quản lý vật tư thiết bị và kiểm soát chi phí trong vận hành nhà máy nhằm tăng cường hiệu quả trong SXKD của Công ty;
- Chỉ đạo Công ty hoàn thành quyết toán vốn đầu tư dự án, tổ chức thẩm định đề trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2013;
- Chỉ đạo Công ty thực hiện tốt việc thu tiền bán điện và thanh toán nợ vay đến hạn kịp thời;
- Phê duyệt Quy chế Tài chính sửa đổi để phù hợp với điều kiện và thời kỳ SXKD mới của Công ty;
- Chỉ đạo Công ty triển khai đàm phán Hợp đồng mua bán điện giá chính thức với EVN/EPTC để tiến tới ký kết hợp đồng Mua bán điện chính thức cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 2;
- Thực hiện việc giám sát, kiểm tra các hoạt động của Ban điều hành và của Công ty đúng chức năng của HĐQT theo Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và theo Luật doanh nghiệp;

#### 3.3 Chỉ đạo thực hiện kế hoạch của Công ty năm 2013 như sau:

- Kế hoạch nhân sự: Định biên nhân sự năm 2012: là 181 người, trong đó 97 người khối văn phòng và 84 người khối vận hành;
- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa: tiến hành tiểu tu nhà máy lần II vào tháng 04/2013;
- Kế hoạch trả nợ gốc và lãi vay: dự kiến số tiền để trả nợ gốc và lãi vay năm 2012 là: 1.442.959.000.000 VNĐ;
- Kế hoạch sản xuất điện: Sản lượng điện thương mại năm 2013 là 4,156 tỷ kWh;
- Kế hoạch tài chính năm 2013:
  - + Tổng doanh thu: 5.223.441.000.000 đồng
  - + Tổng chi phí: 5.216.189.000.000 đồng
  - + Lợi nhuận sau thuế: 6.631.000.000 đồng

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

**3.4 Thực hành tiết kiệm:** Chỉ đạo công ty tiết tục thực hiện tiết kiệm và chiết giảm chi phí trong SXKD. Tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc để chỉ đạo Công ty một cách quyết liệt, thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 được Đại hội đồng cổ đông giao.

### PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. Hội đồng quản trị:

##### 1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT:

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng chức danh TV.HĐQT nắm giữ tại cty khác	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Lê Tự Hiếu	CT HĐQT	0	7,500	0.0029
2	Hoàng Xuân Quốc	UV HĐQT kiêm GD	0	10,000	0.0039
3	Lê Ngọc Sơn	TV. HĐQT kiêm nhiệm	1	0	0
4	Nguyễn Minh Tuấn	TV. HĐQT kiêm nhiệm	1	0	0
5	Lương Ngọc Anh	TV. HĐQT kiêm nhiệm	1	0	0

**1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT:** Không thành lập các tiểu ban

##### 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2012 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 chuyển từ giai đoạn quản lý dự án sang hoạt động sản xuất kinh doanh điện, đồng thời cũng là năm bắt đầu nhiệm kỳ II hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và kể từ năm 2012 Hội đồng quản trị sẽ bước sang một giai đoạn mới với nhiệm vụ mới là Chỉ đạo Công ty hoạt động SXKD điện năng hiệu quả nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông.

Thực hiện Nghị quyết số 03/ĐHCD ngày 27/04/2012 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Hội đồng quản trị đã ban hành các Quyết định, Nghị quyết chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện và kết quả đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012. Hội đồng quản trị đã tích cực hoạt động, chỉ đạo sát sao, đưa ra những quyết sách phù hợp để Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD điện, tuân thủ theo quy định tại Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty, cụ thể như sau:

**a. Việc ban hành và thực hiện các Quyết định, Nghị quyết, Quy chế và Quy định:**



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã sửa đổi cũng như ban hành các Quy chế, quy định về tổ chức và hoạt động như: Quy định phân công nhiệm vụ của HĐQT, nhiệm kỳ 2012 – 2017, Quy chế Tài chính, Quy chế trả lương, trả thưởng cho CBCNV, Phê duyệt định mức kinh tế – kỹ thuật, Quy chế thưởng vận hành an toàn kinh tế... và phê duyệt ban hành 63 quyết định, 10 nghị quyết theo đề xuất của Công ty để chỉ đạo các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động SXKD của Công ty, tạo cơ sở pháp lý cho Công ty triển khai thực hiện.

### ***b. Quan hệ với cổ đông:***

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 27/04/2012 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đạt 90,42%, đại diện cho 231.480.740 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổ chức tốt việc bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012-2017).
- Thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin định kỳ, thường niên cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông trên sàn chứng khoán theo đúng quy định.

### **Đánh giá chung:**

Hội đồng quản trị công ty thực hiện quy chế họp định kỳ và bất thường để thảo luận và triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao cho, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quyền hạn đúng điều lệ và quy định Pháp luật.

Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch cho Ban giám đốc. Ra các Nghị quyết và ban hành các Quyết định về chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, các biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc và các giải pháp tổ chức, triển khai thực hiện và điều hành quản lý. Đồng thời theo dõi việc thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của Công ty.

Bên cạnh việc tập trung chỉ đạo Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch được giao, Hội đồng quản trị rất quan tâm chỉ đạo và yêu cầu Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên chú trọng đặc biệt đến công tác an ninh, an toàn và phòng chống cháy nổ, đảm bảo tuyệt đối để Nhà máy không xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến vận hành nhà máy.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Đảng ủy đã thực hiện tốt quy chế phối hợp trong công tác lãnh đạo theo đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình không chồng chéo lẫn sâu nhau và đã tạo điều kiện tốt cho Ban Giám đốc chủ động, linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

### ***1.4 Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập không điều hành:***

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành đều tham dự đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của HĐQT. Các thành viên đều tham gia xem xét, nghiên cứu và đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT làm cơ sở để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

**1.5 Hoạt động của tiểu ban trong HĐQT:** Không thành lập các tiểu ban

**1.6 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**

Ông Lê Tự Hiếu – Chủ tịch HĐQT

Ông Hoàng Xuân Quốc – Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty .

### **2. Ban kiểm soát:**

**2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn Thị Hà	TBKS	0
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	TV. BKS	0
3	Dương Thị Thu Hà	TV. BKS	0

**2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát công ty trong năm 2012 đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể:

- Tham dự đầy đủ tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo dõi và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy định của Pháp luật hiện hành
- Thẩm định BCTC hàng quý và cả năm, đảm bảo tính minh bạch đúng đắn trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Ban kiểm soát phối hợp cùng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng chức năng thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát, giải quyết uốn nắn đưa các hoạt động từ công tác tổ chức điều hành quản lý chung đến công tác tổ chức điều hành quản lý trực tiếp tại công trường nhà máy, các phòng nghiệp vụ và các hoạt động nghiệp vụ đi vào nề nếp.
- Chủ động, phối hợp với ban điều hành, quản lý Công ty để lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập và cùng làm việc với đơn vị Kiểm toán để thống nhất về nội dung và phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính năm.

### **3. Các giao dịch, thù lao, và các khoản lợi ích của HĐQT và Ban kiểm soát:**

**3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:**

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

**3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, thư ký công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên):**

Stt	Tên tổ chức thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ	25.600.000	10%	15.600.000	6,09375%	Bán thỏa thuận 10.000.000 cổ phiếu (Tháng 4/2012)

**3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (Thông tin về hợp đồng hoặc giao dịch đã ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người có liên quan tới các đối tượng trên):**

- Không có

**3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tốt**

### PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**1. Ý kiến kiểm toán:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về Kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán (Xem Báo cáo tài chính được đăng tải website: [www.pvpnt2.vn](http://www.pvpnt2.vn)).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**Hoàng Xuân Quốc**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

### Phụ lục : Lý lịch tóm tắt Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

<b>1. Ông Hoàng Xuân Quốc</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/12/1957
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	010424139 Ngày cấp: 14/11/2005 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ
Quá trình công tác	
Từ năm 1975 – 1977	Đi bộ đội
Từ năm 1977 – 1982	Sinh viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
Từ năm 1982 – 1995	Giảng viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
Từ năm 1995 – 2001	Cán bộ thuộc Bộ máy điều hành – Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (Nay là Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam)
Từ năm 2001 – 2004	Phó trưởng Ban QLDA cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau, trực tiếp phụ trách dự án nhà máy điện Cà Mau (2x750MW) tuabin khí chu trình hỗn hợp – Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam
Từ năm 2004 – 2006	Phó Trưởng Ban CBĐTCT Đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn
Từ năm 2006 – 2007	Phó Trưởng Ban Khí - Điện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
Từ tháng 7/2007 – nay	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Điện Lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số CP nắm giữ :	25.610.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	25.600.000 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu	10.000 cổ phần

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

<b>2. Ông Trần Quang Mẫn</b>	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	06/02/1972
Nơi sinh	Đồng Tháp
CMND	'023836671 Ngày cấp: 31/08/2000 Nơi cấp: TPHCM
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Hệ thống điện
Quá trình công tác	
Từ năm 1993 – 1998	Kỹ sư điện phòng Kỹ thuật - Công ty Khảo sát Thiết kế điện 2 (Nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 2-Pecc 2)
Từ năm 1998 – 1999	Tổ trưởng tổ điện, Phòng Thiết kế Nhiệt điện Pecc 2
Từ năm 1999 – 2004	Phó Ban tư vấn Phú Mỹ - Pecc 2
Từ năm 2005 – 2007	Phó Ban tư vấn Nhiệt Điện 3 – Pecc 2
Từ năm 2007 – 2008	Phó Phòng Dự án, Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Từ năm 2008 – 2011	Trưởng phòng Dự án Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (Công ty)
Từ năm 2011 – nay	Phó Tổng giám đốc Công ty
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số CP nắm giữ đến thời điểm hiện nay	2.000 cổ phần, chiếm 0,0008% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu	2.000 cổ phần
<b>3. Ông Trần Quang Thiên</b>	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15-01-1972
Nơi sinh	Quảng Ngãi
CMND	273366181 Ngày cấp: 12/12/2007 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ công nghệ và quản lý
Quá trình công tác	
Từ năm 1996 - 1998	Chuyên viên Ban Quản lý Dự án nhà máy điện Phú Mỹ-Bà Rịa
Từ 06/1998 - 2006	Trưởng ca vận hành Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ
Từ 2006 - 7/2007	Phó Trưởng phòng kỹ thuật Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ
Từ 8/2007 – 6/2009	Quản đốc phân xưởng vận hành Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau
Từ 7/2009 – 11/2010	Phó Tổng giám đốc Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau
Từ 12/2010 đến nay	Phó Tổng giám Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số CP nắm giữ đến thời điểm hiện nay	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu	0 cổ phần
<b>4. Ông Ngô Đức Nhân</b>	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	05-10-1966
Nơi sinh	Quảng Bình
CMND	273500179; Ngày cấp: 14/07/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư
Quá trình công tác	
Từ năm 1991 - 1993	Cán bộ kỹ thuật xí nghiệp thuốc lá Quảng Bình Phó bí thư Đoàn cơ sở xí nghiệp
Từ năm 1993 – 1996	Phụ trách kỹ thuật xí nghiệp nước khoáng ban Quảng Bình, Bí thư chi đoàn xí nghiệp
Từ năm 1996 – 2000	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Ban QLDA Khí thuộc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam-nay là Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam
Từ năm 2000 – 2001	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Ban chuẩn bị đầu tư

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

	cụm khí điện đạm Cà Mau
Từ năm 2001 – 2004	Tổ trưởng cơ khí Phòng Dự án Đạm, Ban QLDA Khí Điện Đạm Cà Mau
Từ năm 2004 – 2006	Phó Phòng Chuẩn bị sản xuất – đào tạo, Ban QLDA Khí Điện đạm Cà Mau
Từ năm 2006 – 2007	Trưởng Phòng Chuẩn bị sản xuất – đào tạo, Ban QLDA Khí Điện đạm Cà Mau. Bí thư chi bộ Chuẩn bị sản xuất – đào tạo
Từ năm 2007 – 2010	Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Đào tạo, Công ty Cổ phần Điện lực Dầu Khí Nhơn Trạch 2
Từ năm 2010 – nay	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số CP nắm giữ đến thời điểm hiện nay	5.000 cổ phần, chiếm 0.0020% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu	5.000 cổ phần
<b>5. Ông Nguyễn Hữu Minh</b>	Kế toán trưởng công ty
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	13/07/1971
Nơi sinh	Thanh Hóa
CMND	024792705 Ngày cấp: 07/01/2008 Nơi cấp: Tp.HCM
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	
T9/1993– T5/1994	Nhân viên kế toán Công ty Chế biến nông sản xuất khẩu Thanh hóa
T6/1994 – T9/1997	Kiểm soát viên thuế Cục thuế tỉnh Thanh hóa
T2/1998 -T10/1999	Kế toán ban điều hành dự án kiến thiết cơ bản mỏ Nhà máy xi măng Nghi Sơn.
T11/1999 – T01/2001	Phụ trách kế toán Xí nghiệp xây dựng kỹ thuật hạ tầng – Công ty Xây dựng và SXVLXD.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

---

Từ tháng 01/2001 – 04/2001	Nhân viên kế toán Cty XD&SXVLXD- CC1
Từ tháng 05/2004 – 10/2007	Phó Phòng TCKT Cty XD &SXVLXD- CC1
Từ tháng 11/2007 – 12/2007	Nhân viên KT Ban QLDA Điện Nhơn Trạch
Từ tháng 12/2007 – 01/2008	Phó phòng TCKT Ban QLDA Điện Nhơn Trạch
Từ tháng 01/2008 – 04/2009	Phó phòng TCKT – Công ty Tư vấn QLDA Điện lực Dầu khí 2
Từ tháng 4/2009 – 6/2010	Kế toán trưởng - Công ty Tư vấn QLDA Điện lực Dầu khí 2
Từ tháng 06/2010 – nay	Kế toán trưởng – Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số CP nắm giữ đến thời điểm hiện nay	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu	0 cổ phần